

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 109 /2017/HSST
Ngày 24/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG - TUYỀN QUANG

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thảo

2. Bà Nguyễn Thị Hiền

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Vũ Thị Hồng Hạnh - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24/8/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang mở phiên toà sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2017/HSST, ngày 21 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Công G** (tên gọi khác: G V); Sinh ngày 31/8/1984;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 2, phố M, thị trấn Y, huyện Q, tỉnh Hà Giang;

Chỗ ở: Tổ 6, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Đinh Xuân Thanh (đã chết); con bà: Hà Thị Lan, sinh năm 1957; vợ: Hoàng Thị Bích, sinh năm 1983 (đã ly hôn); con: có 01 con sinh năm 2011

Tiền án:

- Ngày 18/3/2015 Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản (ngày 07/9/2014, trộm cắp tài sản trị giá 2.970.000đ);

- Ngày 21/7/2015 Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử phạt 01 năm tù, về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (ngày 11/9/2014, lừa bán xe mô tô trị giá 4.900.000đ). Tổng hợp hình phạt với bản án số 14/2015/HSST ngày 18/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, phải chấp hành hình phạt chung là 01 năm 09 tháng tù. Ngày 23/5/2016 chấp hành xong án phạt tù.

Nhân thân:

- Ngày 02/3/2008 Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang xử phạt 15 tháng tù, về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.(có mặt)

* Người bị hại:

1. Bà Hà Thị L, sinh năm 1957

Nơi ĐKKHKT: Tổ 6, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

2. Chị Nông Thị T, sinh năm 1984

Nơi ĐKKHKT: Tổ 6, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Thế A, sinh năm 1981

Nơi ĐKKHKT: Tổ 2, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (có mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY

Bị cáo Đinh Công G bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trong tháng 02/2017, Đinh Công G đã có hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 12 giờ ngày 14/02/2017, lợi dụng lúc chị Nông Thị T, là chị dâu (được mẹ Đinh Công G là bà Hà Thị L giao trông coi, quản lý nhà và tài sản) không có ở nhà, G đã trộm cắp chiếc ti vi nhãn hiệu Sam sung màu đen, 31 inch của bà L để trong phòng khách rồi mang đến hiệu cầm đồ H ở tổ 2, phường H, thành phố T bán cho Nguyễn Thế A với giá 2.000.000 đồng. Số tiền bán ti vi, G đã mua Hêrôin của một người đàn ông không quen biết ở thành phố T để sử dụng và chi tiêu cá nhân hết. Còn chiếc ti vi, sau đó Nguyễn Thế A đã bán cho một người đàn ông không biết tên, địa chỉ, nơi ở nên không thu hồi được.

Lần 2: Khoảng 14 giờ ngày 24/02/2017, lợi dụng lúc chị T không có ở nhà, G đã trộm cắp đôi loa nhãn hiệu Califolia của chị T để ở trong phòng khách, mang đến khu vực gần bờ sông Lô (thuộc phường M), bán cho một người đàn ông không biết tên, địa chỉ, nơi ở với số tiền 500.000 đồng. Số tiền này G đã mua Hê rô in sử dụng và chi tiêu hết. Đôi loa không thu hồi được.

Tại kết luận số 37/KLĐG ngày 31/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: Ti vi nhãn hiệu Sam sung, màn hình 32 inch giá trị còn lại là 1.826.800 đồng. Đôi loa hiệu Califolia, giá trị còn lại là 406.600 đồng.

Tại bản cáo trạng số 108/QĐ-KSĐT ngày 19/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Đinh Công G về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; đoạn 1, 2 điểm p khoản 1 Điều 46; đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Công G từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Công G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung cáo trạng truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận:

Lần 1: Khoảng 12 giờ ngày 14/02/2017, Đinh Công G đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc ti vi nhãn hiệu Sam sung, 32 inch, trị giá 1.826.800 đồng của bà Hà Thị L, trú tại: tổ 6, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Lần 2: Khoảng 14 giờ ngày 24/02/2017, Đinh Công G đã có hành vi trộm cắp đôi loa nhãn hiệu Califolia, trị giá 406.600 đồng của chị Nông Thị T, trú tại: tổ 6, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Hành vi của bị cáo Đinh Công G đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. gây tâm lý hoang mang trong nhân dân về tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song do bản tính lười lao động, để có tiền chi tiêu cá nhân bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần thiết phải xử bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa chung.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo đã có hai tiền án chưa được xóa án tích, do vậy lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm

hình sự quy định tại đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, sau khi sự việc xảy ra bị cáo còn bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho cơ quan điều tra.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, bởi lẽ trước cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại đoạn 1, đoạn 2 điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Hà Thị L, chị Nông Thị T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vật chứng: Chiếc ti vi và đôi loa, cơ quan điều tra không thu hồi được tang vật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Thế A đã mua ti vi do bị cáo bán nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông theo bị cáo khai đã bán Hêrôin cho bị cáo ở thành phố T, do không biết tên, địa chỉ, nơi ở nên không có căn cứ xác minh, điều tra để xử lý vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, ngày 20/6/2017 Công an thành phố Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Công G phạm tội Trộm cắp tài sản.

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; đoạn 1, đoạn 2 điểm p khoản 1 Điều 46; đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Đinh Công G **09** (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 24/5/2017

2. Áp dụng: Điều 99, 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

Bị cáo Đinh Công G phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Công an TP. Tuyên Quang;
- T.H.A dân sự TP. Tuyên Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu VT, hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Quỳnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thảo – Nguyễn Thị Hiên

Phạm Thị Quỳnh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Công an TP. Tuyên Quang;
- T.H.A dân sự TP. Tuyên Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu VT, hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Quỳnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thảo – Nguyễn Thị Hiên

Phạm Thị Quỳnh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Công an TP. Tuyên Quang;
- T.H.A dân sự TP. Tuyên Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu VT, hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Cao Tiến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Tạ Hương Giang - Nguyễn Đức Việt

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Cao Tiên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Công an TP. Tuyên Quang;
- T.H.A dân sự TP. Tuyên Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Hồng Chiến